

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ HÌNH THỨC HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG TRONG NHÀ TRƯỜNG VÀ MẠNG LƯỚI TRƯỜNG HỌC KẾT NỐI TRONG BOI DƯỠNG CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ CHO GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

Đặng Thị Khánh

Hội đồng Nhân dân Thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

Tóm tắt: Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên phổ thông đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đã được thực hiện trong một số năm vừa qua. Bên cạnh những hình thức bồi dưỡng truyền thống, một số hình thức bồi dưỡng mới đã được sử dụng và tỏ rõ ưu thế, hiệu quả. Nội dung bài viết tập trung nghiên cứu một số các vấn đề lý luận về hình thức cộng đồng học tập trong nhà trường và mạng lưới trường học kết nối trong bồi dưỡng CMNV cho GVPT, trên cơ sở đó đưa ra các chỉ dẫn cho việc thực hiện hình thức cộng đồng học tập trong nhà trường và mạng lưới trường học kết nối trong bồi dưỡng CMNV cho GVPT nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

Từ khóa: bồi dưỡng; chuyên môn, nghiệp vụ; hình thức; học tập cộng đồng; mạng lưới trường học kết nối.

Nhận bài ngày 11.7.2022; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 26.9.2022

Liên hệ tác giả: Đặng Thị Khánh; Email: khanhtruong73@gmail.com

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ (CMNV) có ý nghĩa quan trọng đối với mỗi giáo viên để họ có thể hoàn thiện bản thân, đáp ứng được các yêu cầu của công việc ở từng thời kì khác nhau, đồng thời không ngừng cập nhật, nâng cao những kiến thức, kĩ năng cần thiết để theo kịp các xu hướng thay đổi trong nghề nghiệp. Theo Tổ chức Hợp tác kinh tế và phát triển (Organization for Economic Cooperation and Development - OECD) (2005), “sự phức tạp của nghề dạy học đòi hỏi một viễn cảnh học tập suốt đời để thích nghi với những yêu cầu của sự phát triển, những trở ngại hay sự thay đổi nhanh chóng” [5].

Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 được Bộ GD&ĐT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 đã đặt ra những yêu cầu cho việc bồi dưỡng CMNV cho GVPT [1]. Bên cạnh các hình thức bồi dưỡng đa dạng như: Thuyết trình, thảo luận,

trao đổi, trải nghiệm thực tế, tham quan, học tập, nghiên cứu tài liệu,... đã được thực hiện, hình thức học tập cộng đồng trong nhà trường và mạng lưới trường học kết nối trong bồi dưỡng đã cho thấy những hiệu quả rõ rệt. Nội dung bài viết không đi sâu nghiên cứu một cách toàn diện các hình thức bồi dưỡng, chỉ tập trung vào nghiên cứu một số vấn đề lý luận về hình thức học tập cộng đồng trong nhà trường và mạng lưới trường học kết nối trong bồi dưỡng CMNV cho giáo viên phổ thông (GVPT) đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018, từ đó, đề xuất một số chỉ dẫn theo phương diện quản lý đối với hình thức cộng đồng học tập và mạng lưới trường học kết nối nhằm góp phần nâng cao chất lượng bồi dưỡng CMNV cho GVPT thực hiện có chất lượng và hiệu quả Chương trình GDPT 2018.

2. NỘI DUNG

2.1. Các khái niệm

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu của tác giả Đặng Thị Khánh (2021) về các vấn đề lý luận về quản lý bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên tiểu học theo tiếp cận năng lực, chúng tôi sử dụng các khái niệm sau cho bài viết này:

Hình thức cộng đồng học tập trong nhà trường là hình thức bồi dưỡng cộng đồng chuyên môn của những người cùng nhau tham gia học tập, trong đó, giáo viên cùng một trường học bao gồm cả cán bộ quản lý, liên tục tìm kiếm và chia sẻ việc học và hành động để thực hiện hoạt động học đó của họ.

Mạng lưới trường học kết nối là hệ thống hỗ trợ tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực GD&ĐT, đồng thời là công cụ hữu ích cho các nhà quản lý giáo dục kiểm soát hệ thống giảng dạy của các trường.

CMNV là tập hợp những kiến thức, kỹ năng chuyên môn của lĩnh vực hoạt động nghề nghiệp, khoa học nhất định đồng thời của một ngành đào tạo nhất định để hoàn thành các công việc theo yêu cầu của nghề nghiệp đó.

CMNV của GVPT là những kiến thức, kỹ năng chuyên môn của ngành giáo dục tiểu học để hoàn thành công việc giảng dạy và giáo dục học sinh đáp ứng tiêu chuẩn nghề nghiệp của người GVPT.

Bồi dưỡng CMNV cho GVPT là bồi dưỡng các kiến thức, kỹ năng, quy trình, phương pháp, kỹ thuật, phương tiện để thực hiện các công việc DH&GD theo tiêu chuẩn đặt ra, tức là bồi dưỡng một hệ thống các yêu cầu về năng lực nghề nghiệp mà một giáo viên cần đạt để có thể đáp ứng mục tiêu GDPT.

2.2. Hình thức cộng đồng học tập trong nhà trường và mạng lưới trường học kết nối trong bồi dưỡng CMNV cho GVPT nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018

2.2.1. Sơ lược định hướng đổi mới chung của Chương trình GDPT 2018

Chương trình GDPT là văn bản thể hiện mục tiêu GDPT, quy định các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục và phương pháp đánh giá kết quả giáo dục, làm căn cứ quản lý chất lượng GDPT; đồng thời là cam kết của Nhà nước nhằm bảo đảm chất lượng của cả hệ thống và từng cơ sở GDPT.

Chương trình GDPT bảo đảm phát triển phẩm chất và năng lực người học thông qua nội dung giáo dục với những kiến thức, kỹ năng cơ bản, thiết thực, hiện đại; hài hoà đức, trí, thể, mĩ; chú trọng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề trong học tập và đời sống; tích hợp cao ở các lớp học dưới, phân hoá dần ở các lớp học trên; thông qua các phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục phát huy tính chủ động và tiềm năng của mỗi học sinh, các phương pháp đánh giá phù hợp với mục tiêu giáo dục và phương pháp giáo dục để đạt được mục tiêu đó.

Chương trình GDPT hình thành và phát triển cho học sinh 05 phẩm chất, 02 năng lực cốt lõi (gồm năng lực chung và năng lực đặc thù). Những yêu cầu cần đạt cụ thể về phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi được quy định tại Mục IX Chương trình tổng thể và tại các chương trình môn học, hoạt động giáo dục.

Về định hướng về phương pháp giáo dục, các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường áp dụng các phương pháp tích cực hoá hoạt động của học sinh, trong đó giáo viên đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn hoạt động cho học sinh, tạo môi trường học tập thân thiện và những tình huống có vấn đề để khuyến khích học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động học tập, tự phát hiện năng lực, nguyện vọng của bản thân, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, phát huy tiềm năng và những kiến thức, kỹ năng đã tích lũy được để phát triển.

Về định hướng về đánh giá kết quả giáo dục, mục tiêu đánh giá kết quả giáo dục là cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình và sự tiến bộ của học sinh để hướng dẫn hoạt động học tập, điều chỉnh các hoạt động dạy học, quản lý và phát triển chương trình, bảo đảm sự tiến bộ của từng học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục.

2.2.2. Hình thức cộng đồng học tập trong nhà trường trong bồi dưỡng CMNV cho GVPT

Với khái niệm hình thức học tập cộng đồng trong nhà trường được đưa ra ở trên có thể hiểu hình thức này dựa trên 4 thành tố: thành viên (*membership*), sự ảnh hưởng (*influence*), sự thoả mãn nhu cầu của mỗi thành viên (*fulfillment of individuals needs*) và những mối liên kết cảm hứng và các sự kiện chung (*shared events and emotional connections*) [4]. Các thành viên tham gia cộng đồng học tập có nhu cầu và cảm hứng gắn bó với cộng đồng, giúp đỡ các thành viên trong cộng đồng và được giúp đỡ từ các thành viên khác thuộc cộng đồng cũng như được tham gia vào xây dựng, duy trì và phát triển cộng đồng mình tham gia. Các giáo viên cùng nhau thiết lập một văn hóa chia sẻ trong toàn trường nhằm tạo ra sự cộng tác, sự lôi cuốn và phát triển liên tục, tập trung vào suy ngẫm thực tiễn để nâng cao kết quả học tập của học sinh,... và cái đích cuối cùng là tất cả giáo viên làm trong và ngoài lớp học đều hướng đến phát triển năng lực nghề nghiệp và kết quả học tập của người học [2].

Hình thức cộng đồng học tập trong nhà trường giúp giáo viên:

- Biết làm chủ bản thân trên cơ sở thực hiện yêu cầu đặt ra đó là mỗi giáo viên trước hết phải xác định rõ công việc và những hoạt động mà mình phải chịu trách nhiệm đối với nhà trường, gia đình học sinh và các tổ chức liên quan khác; biết học hỏi, sống và làm việc trong tình tương thân, tương ái.

- Có được tầm nhìn về sự phát triển: Mọi thành viên trong nhà trường có một quan điểm chung, thống nhất về mục đích chung, một cam kết chung cũng như một kế hoạch tổng thể về sự phát triển nhà trường. Nói cách khác, mỗi giáo viên trong nhà trường phải nhìn thấy bức tranh toàn cảnh tương lai của nhà trường.

- Biết làm việc theo tinh thần đồng đội, mọi thành viên đều hợp tác hăng say, giúp cho nhóm, tổ chuyên môn thành đạt vì mục tiêu tổng thể chứ không theo đuổi mục tiêu riêng lẻ, cá nhân.

- Sống thiện chí với nhau trong cuộc sống nghề nghiệp, được chia sẻ đầy đủ mọi thông tin đến từng tổ, nhóm chuyên môn, đến mỗi giáo viên để họ có đủ căn cứ lựa chọn quyết định giải quyết vấn đề.

- Luôn luôn tạo điều kiện cho nhau thăng tiến, tức là tạo ra sự kích thích để mỗi thành viên được phát triển về đạo đức, chuyên môn – nghiệp vụ qua đào tạo – tự đào tạo, bồi dưỡng – tự bồi dưỡng, thành viên trong đội ngũ đều được lôi cuốn vào công việc, phát huy sự sáng tạo của mình.

- Có tinh thần thi đua, khen thưởng và hợp tác.

Trong hình thức học tập cộng đồng, giáo viên cùng nhau thiết lập một văn hóa chia sẻ trong toàn trường nhằm tạo ra sự cộng tác, sự lôi cuốn và phát triển liên tục, tập trung vào suy ngẫm thực tiễn để nâng cao kết quả học tập của học sinh,... và cái đích cuối cùng là tất cả giáo viên làm trong và ngoài lớp học đều hướng đến phát triển năng lực nghề nghiệp và kết quả học tập của học sinh [3]. Những biểu hiện của hình thức bồi dưỡng này bao gồm: Giáo viên sẵn sàng chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm cá nhân; Giáo viên có mối quan hệ chấp nhận, quan tâm lẫn nhau; Giáo viên tự thực hiện các hoạt động phát triển nghề nghiệp của bản thân; Giáo viên cùng nhau tìm giải pháp để giải quyết khó khăn; Giáo viên chỉ chú trọng vào hoạt động giảng dạy trên lớp mình phụ trách; Giáo viên cam kết liên tục cải thiện chất lượng nhà trường và kết quả học tập của học sinh; Giáo viên chia sẻ trách nhiệm về việc học tập của học sinh; Giáo viên cộng tác để cải thiện nhà trường và chất lượng giáo dục; Lãnh đạo hỗ trợ và chia sẻ về phát triển nghề nghiệp của giáo viên; Thúc đẩy học tập nhóm và cá nhân trong nhà trường; Lãnh đạo tập trung vào thành tích thi đấu các cấp của giáo viên và học sinh.

2.2.3. Hình thức mạng lưới trường học kết nối trong bồi dưỡng CMNV cho GVPT

Hình thức bồi dưỡng này được thực hiện với mô hình kết nối thông qua việc xây dựng mạng lưới trường vệ tinh giữa các cơ sở đào tạo giáo viên với các trường mầm non và phổ thông tại địa phương. Các hoạt động được lên kế hoạch và thống nhất thực hiện giữa cơ sở đào tạo giáo viên và mạng lưới trường vệ tinh. Hình thức bồi dưỡng này thông qua việc chuyển giao các kết quả nghiên cứu, phổ biến các thành tựu mới về khoa học giáo dục, các sáng kiến, kinh nghiệm giáo dục tiên tiến thông qua các hoạt động hội nghị, hội thảo, xeminar khoa học. Các hoạt động này có thể thực hiện trực tiếp hoặc trực tuyến qua các phương tiện công nghệ. Phối hợp thực hiện các hoạt động phục vụ cộng đồng, các hoạt động sự kiện.

Với ý nghĩa là hệ thống hỗ trợ tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường, hình thức mạng lưới trường học kết nối sẽ giúp cho:

- Đổi mới chương trình, nội dung hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học và kiểm tra, đánh giá; tạo môi trường chia sẻ, thảo luận, hỗ trợ lẫn nhau giữa các trường phổ thông trên phạm vi toàn quốc.

- Hỗ trợ việc đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn của các tổ nhóm chuyên môn. Hồ sơ hoạt động chuyên môn của mỗi giáo viên và hồ sơ học tập của học sinh được lưu trữ và quản lý lâu dài.

- Hoạt động học tập, bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn của giáo viên, được tổ chức và quản lý chặt chẽ từ Bộ GD&ĐT - Sở GD&ĐT - Nhà trường - Tổ chuyên môn - Giáo viên. Nội dung các bài học, nội dung thảo luận được lưu giữ lâu dài. Đây là nguồn tư liệu học tập quý giá cho các thế hệ giáo viên hiện tại và mai sau.

- Ngoài ra, đây còn là phương tiện giúp cải tiến nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn của các tổ chuyên môn. Với những lần sinh hoạt chuyên môn, dự giờ thao giảng truyền thống, sau khi dự giờ, thay vì cả tổ cùng ngồi lại góp ý từng tiết dạy, tổ chuyên môn có thể tổ chức thực hiện việc thảo luận, góp ý tiết dạy thông qua mạng trường học kết nối này, giáo viên có thể thực hiện việc góp ý ở trường hoặc ở nhà trong những thời gian hợp lý. Căn cứ vào những góp ý trên diễn đàn mạng, tổ trưởng tổng hợp ý kiến và thống nhất đánh giá tiết dạy. Thư kí cũng có thể căn cứ vào đó mà kết thành biên bản góp ý tiết dạy. Nếu làm như vậy thì trong những lần dự giờ thao giảng hay bàn bạc một vấn đề nào đó, nếu không sắp xếp được thời gian ở trường thì các tổ vẫn có thể thực hiện được việc thảo luận để đem lại tiếng nói chung, giúp cho tiến độ thực hiện công việc được nhanh hơn

2.3. Một số chỉ dẫn cho việc thực hiện hình thức cộng đồng học tập trong nhà trường và mạng lưới trường học kết nối trong bồi dưỡng CMNV cho GVPT nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018

2.3.1. Chỉ dẫn cho việc thực hiện hình thức cộng đồng học tập trong nhà trường trong bồi dưỡng CMNV cho GVPT

a) Xác định mục đích

Mục đích của việc thực hiện hình thức này hướng tới việc học tập nên liên quan chặt chẽ với thực tiễn mà không chỉ thụ động truyền thụ lý thuyết với ý nghĩa quan trọng của cộng đồng học tập trong nhà trường là các thành viên tham gia cộng đồng học tập có nhu cầu và cảm hứng gắn bó với cộng đồng, giúp đỡ các thành viên trong cộng đồng và được giúp đỡ từ các thành viên khác thuộc cộng đồng cũng như được tham gia vào xây dựng, duy trì và phát triển cộng đồng mình tham gia.

b) Nội dung thực hiện

Thực hiện hình thức cộng đồng học tập trong nhà trường đối với bồi dưỡng CMNV cho GVPT bao gồm các nội dung chính sau:

- Giáo viên hỗ trợ lẫn nhau phát triển năng lực nghề nghiệp.

- Giáo viên cốt cán và tất cả giáo viên khác của nhà trường hỗ trợ đồng nghiệp tự học, bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp nói chung, CMNV nói riêng để đáp ứng yêu cầu của

Chương trình GDPT 2018.

- Hỗ trợ lẫn nhau để giải đáp các thắc mắc tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng trực tiếp khác, trao đổi kế hoạch bài dạy, dự giờ, thảo luận chuyên đề, xây dựng kế hoạch nhà trường, kế hoạch giáo dục năm học với đồng nghiệp,...

- Duy trì hiệu quả của cộng đồng học tập CMNV ở mỗi nhà trường

- Duy trì hoạt động của cộng đồng học tập thường xuyên, liên tục, tại chỗ; kết hợp trực tiếp với trực tuyến. Các nội dung, tài liệu học tập được đưa vào tài khoản học tập của giáo viên, vì vậy biến quá trình bồi dưỡng thành tự bồi dưỡng có hỗ trợ của giáo viên cốt cán, cán bộ QLGD và giảng viên sư phạm chủ chốt. Hình thành cộng đồng học tập trong nhà trường phổ thông, giữa các trường phổ thông với nhau và với cơ sở đào tạo giáo viên.

b) Cách thức thực hiện

Thực hiện hình thức cộng đồng học tập trong nhà trường đối với bồi dưỡng CMNV cho GVPT được thực hiện theo quy trình sau:

✓ Xác định tiêu chí nhà trường là một cộng đồng học tập

- Xác định sứ mệnh hoạt động.

- Xác định được hệ giá trị trong quan hệ ứng xử.

- Xác định được tầm nhìn và chiến lược phát triển nhà trường ở từng giai đoạn với những thuận lợi, khó khăn, điểm mạnh, điểm yếu, những tiềm năng của nhà trường, khả năng phát huy những mặt tốt, khắc phục những hạn chế, khơi dậy những tiềm năng của nhà trường.

✓ Tạo sự đồng thuận trong tập thể giáo viên về những chiến lược, mục tiêu của nhà trường trong từng giai đoạn phát triển

- Hiệu trưởng và các tổ chức chính trị – xã hội xây dựng viễn cảnh phát triển của nhà trường tổng thể và từng giai đoạn.

- Công khai hóa các chủ trương và chiến lược phát triển của nhà trường.

- Dân chủ hóa sự tham gia của giáo viên vào kế hoạch phát triển của nhà trường.

Như vậy, để tập thể giáo viên đồng tình với những chủ trương lớn của nhà trường, Hiệu trưởng phải thực hiện đầy đủ quy chế dân chủ cơ sở, khắc phục những thuộc tính xã hội tiêu cực trong con người mình và ý thức được sự lãnh đạo nhà trường là lãnh đạo đội ngũ tri thức trong môi trường văn hóa để xây dựng những giá trị văn hóa nhân văn.

✓ Kế hoạch hóa các chương trình hành động lôi cuốn mọi người cùng tham gia

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch cho nhà trường và chính hiệu trưởng sau đó phổ biến cho giáo viên, yêu cầu giáo viên bổ sung cho kế hoạch của nhà trường và của Hiệu trưởng. Hiệu trưởng nêu gương trong học tập và tôn trọng sự học tập.

- Giáo viên xây dựng kế hoạch học tập của mình trong từng năm học: Kế hoạch học tập phải xuất phát từ nhu cầu và mục đích, phải có nội dung cụ thể, phải có phương pháp và những dự định hoàn thành việc học ở mức độ nào đó.

- ✓ Tổ chức các hoạt động thúc đẩy giáo viên nghiên cứu khoa học
- Tổ chức nhiều hoạt động, phong trào để phát huy sự học tập, sáng tạo của giáo viên về CMNV với các hình thức khác nhau.
- Khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên thử nghiệm những phát kiến của mình.
- Xây dựng môi trường thông tin và công khai chia sẻ những tri thức được cập nhật.
- Phát triển chuyên môn thông qua sự tín nhiệm, phân công giáo viên để xác định và tạo lập uy tín cho giáo viên; xây dựng tiêu chí giúp giáo viên tự đánh giá về trình độ, chuyên môn.
- Xây dựng bức tranh toàn cảnh đội ngũ giáo viên của nhà trường: Hệ thống cơ cấu, chức danh, thành tích của giáo viên được sơ đồ hóa có bổ sung thường xuyên nhằm tác động đến khát vọng được mọi người thừa nhận của từng giáo viên.
- Tiêu chí hóa việc học tập, nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm vào chuẩn thi đua khen thưởng trong nhà trường.
- Nêu chức danh, học vị giáo viên trong những cuộc giao tiếp chính thức.

- ✓ Tổ chức đánh giá, nhận xét, trao đổi kinh nghiệm.
- Hiệu trưởng phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường định kỳ kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ở các tổ (khối) chuyên môn.
- Hiệu trưởng kiểm tra, đánh giá những kết quả đạt được từ việc xây dựng tập thể giáo viên biết học hỏi. Đặc biệt, hiệu trưởng cần luôn có sự tự phê bình trước tập thể sư phạm, trao đổi với đội ngũ giáo viên, tiếp thu ý kiến tập thể để hoàn thành sự lãnh đạo của mình.

2.3.2. Chỉ dẫn cho việc thực hiện hình thức mạng lưới trường học kết nối trong bồi dưỡng CMNV cho GVPT

a) Xác định mục đích

- Hỗ trợ và theo dõi hoạt động sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong các nhà trường về đổi mới chương trình, nội dung, hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học và kiểm tra, đánh giá; tạo môi trường chia sẻ, thảo luận, hỗ trợ lẫn nhau giữa các trường phổ thông trên phạm vi toàn quốc.
- Hoạt động học tập, bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn của giáo viên, được tổ chức và quản lý chặt chẽ từ Bộ GD&ĐT - Sở GD&ĐT - Nhà trường - Tổ chuyên môn - Giáo viên. Nội dung các bài học, nội dung thảo luận được lưu giữ lâu dài. Đây là nguồn tư liệu học tập quý giá cho các thế hệ giáo viên hiện tại và mai sau.
- Tạo môi trường gắn kết giữa các trường sư phạm với các nhà trường trong đào tạo và bồi dưỡng giáo viên.

b) Nội dung thực hiện

Nội dung của việc thực hiện hình thức này bao gồm:

- ✓ Xây dựng phân hệ thông tin

- Phân hệ Quản trị công văn: đăng tải tất cả các công văn, quy định, hướng dẫn triển khai các chủ trương của Bộ GD&ĐT đến với cơ sở giáo dục. Đây là kho thông tin sẽ được các sở, phòng GD&ĐT, trường phổ thông, giáo viên và học sinh thường xuyên truy cập để tra cứu.

- Phân hệ Quản trị thông tin: cập nhập thông tin liên quan đến việc triển khai các hoạt động giáo dục, đặc biệt là các hình ảnh, tin bài từ các đơn vị trường học gửi về; đây là kênh thông tin cho các nhà trường, giáo viên và học sinh toàn quốc có thể cập nhật, tra cứu và tham khảo trước, trong và sau khi thực hiện các nội dung cụ thể.

✓ Xây dựng phân hệ học liệu

Phân hệ Học liệu quản lý kho tài nguyên tư liệu dạy học số hóa của các chuyên gia, nhà giáo dục,... đã được thẩm định, nhằm hỗ trợ hoạt động dạy học cho các cơ sở giáo dục, giáo viên, học sinh, học viên trên phạm vi toàn quốc. Phân hệ được thiết kế rõ ràng, dễ truy cập với các bộ lọc phân môn, phân lớp, tiện ích cho người dùng tìm kiếm nhanh các tư liệu mong muốn. Kho học liệu này sẽ dần được bổ sung theo thời gian dựa trên kết quả đạt được từ thực tế triển khai ở các cơ sở giáo dục, bao gồm:

- Kho học liệu điện tử bao gồm kênh hình, kênh chữ, hình ảnh, âm thanh, mô phỏng kèm theo tài liệu hướng dẫn sử dụng trong dạy học theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Giáo viên có thể sử dụng những tư liệu đó để thiết kế tiến trình dạy học (được thiết kế thành các hoạt động học của học sinh) các nội dung cụ thể theo hướng tổ chức hoạt động học tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh. Tư liệu có thể được sử dụng trực tuyến trên mạng hoặc tải về để sử dụng trong dạy học trên lớp, cũng có thể được giao cho học sinh sử dụng để thực hiện các nhiệm vụ dạy học ở nhà.

- Kho bài học minh họa bao gồm các bài học cụ thể được thiết kế theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực (thành các hoạt động học của học sinh) với việc sử dụng các tư liệu dạy học trong Kho học liệu điện tử nói trên. Các tiến bài học này có thể đã được dạy học thử nghiệm để cho giáo viên phân tích, tham khảo, trên cơ sở đó hoàn thiện bài học và xây dựng các bài học khác để sử dụng trong quá trình dạy học của mình.

- Kho bài học tương tác dành cho học sinh tự học và luyện tập, bao gồm các bài học điện tử để học sinh có thể tương tác trực tiếp trên mạng khi học tập.

- Ngân hàng câu hỏi, bài tập kiểm tra, đánh giá, thi theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh dành cho học sinh tự luyện tập và làm các bài thi trên mạng.

✓ Xây dựng phân hệ tổ chức và quản lý

Mạng lưới “Trường học kết nối” được phân cấp sử dụng theo các cấp QLGD với các nhóm người dùng như sau:

- Bộ GD&ĐT: là nhóm thành viên đại diện có quyền cao nhất, quản lý và điều hành tổng thể hoạt động của hệ thống; tổ chức, theo dõi, kiểm tra hoạt động, kết quả hoạt động của tất cả các đối tượng trên hệ thống.

- Sở GD&ĐT: là nhóm thành viên đại diện cho sở GD&ĐT quản lý hoạt động trên phạm vi một tỉnh; sở GD&ĐT quản lý trực tiếp đến từng trường phổ thông trong phạm vi tỉnh.

- Phòng GD&ĐT: là nhóm thành viên đại diện cho phòng GD&ĐT quận/huyện quản lý hoạt động trên phạm vi một quận/huyện; phòng GD&ĐT quản lý trực tiếp đến từng trường trung học cơ sở và tiểu học trong phạm vi quận/huyện.

- Trường phổ thông: là nhóm thành viên đại diện cho cơ sở GD&ĐT tổ chức quản lý các hoạt động trong phạm vi trường.

- Giáo viên: là nhóm chịu trách nhiệm tham gia các hoạt động chuyên môn (tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn); tổ chức hoạt động dạy học.

- Học sinh: là nhóm thực hiện các hoạt động học theo từng chuyên đề do giáo viên tổ chức và quản lý theo hình thức tự học; tham gia các cuộc thi và các “hoạt động trải nghiệm sáng tạo”.

Mỗi thành viên tham gia vào hệ thống đều phải tuân thủ các quy định chung và được quản lý một cách chặt chẽ theo đơn vị công tác.

c) Cách thức thực hiện

✓ Hoạt động của người học

Mỗi người học có 01 tài khoản trên mạng được kê khai đầy đủ thông tin cá nhân, ảnh thẻ và được quản lý theo đơn vị công tác. Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản của mình, người học có thể tìm thấy các khóa học/bài học theo lĩnh vực chuyên môn của mình. Để tham gia khóa học/bài học nào, người học thực hiện việc đăng ký trên mạng (học cá nhân hoặc theo nhóm trong trường và cụm trường). Mỗi khóa học/bài học được thực hiện theo tiến trình như sau:

- Tìm hiểu “Mục đích - Yêu cầu” của khóa học/bài học, đặc biệt là các yêu cầu về kiểm tra, báo cáo kết quả học tập, các sản phẩm học tập phải nộp trên mạng.

- Thực hiện các hoạt động học tập theo hướng dẫn, người học có thể xem trực tiếp các video bài giảng trên mạng, tải các tài liệu học tập về máy tính cá nhân (hoặc in ra) để nghiên cứu và hoàn thành các nhiệm vụ được giao;

- Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập, người học có thể/phải trao đổi, thảo luận với nhau trong nhóm (trực tiếp hoặc qua mạng thông qua chức năng “Thảo luận nhóm” trong tài khoản của mình).

- Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập, khi cần, người học có thể vào mạng nêu câu hỏi, đề xuất với người dạy để được hướng dẫn, giải đáp thông qua chức năng “Hỏi – Đáp” trong tài khoản của mình.

- Hết thời gian quy định của khóa học/bài học, nhóm trưởng phải nộp các báo cáo/bài kiểm tra theo yêu cầu thông qua chức năng “Nộp báo cáo” trong tài khoản của mình.

✓ Hoạt động của người dạy

Mỗi người dạy có 01 tài khoản trên mạng được kê khai đầy đủ thông tin cá nhân, ảnh thẻ và được quản lý theo đơn vị công tác. Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản của mình, người dạy có thể tạo các khóa học/bài học theo cấu trúc sau:

- Nêu rõ “Mục đích - Yêu cầu” của khóa học/bài học, đặc biệt là các yêu cầu về kiểm tra, báo cáo kết quả học tập, các sản phẩm mà người học phải nộp trên mạng.

- Tải lên mạng các video bài giảng, tài liệu học tập để giao cho người học thực hiện theo hướng dẫn.

- Trong quá trình học viên thực hiện các nhiệm vụ học tập, người dạy thường xuyên vào mạng để trao đổi, thảo luận và trả lời các câu hỏi của người học thông qua chức năng “Hỏi - Đáp” trong tài khoản của mình.

- Trong trường hợp cần thiết và có điều kiện, có thể tổ chức một số buổi thảo luận trực tuyến thông qua cầu truyền hình (qua mạng sử dụng webcam) để kiểm tra kết quả học tập và giải đáp thắc mắc của học viên.

- Hết thời gian quy định của khóa học/bài học, giảng viên phải đánh giá kết quả học tập của người học thông qua các báo cáo/bài kiểm tra được nộp trên mạng.

Trao đổi chuyên môn theo yêu cầu nhiệm vụ học tập, nghiên cứu trong mạng lưới trường học kết nối được thực hiện theo các bước: 1) Tổ trưởng chuyên môn (hoặc nhóm trưởng) đăng nhập hệ thống, vào không gian sinh hoạt chuyên môn do sở GD&ĐT chủ trì; 2) Chọn môn học, chọn bài học và tìm hiểu về yêu cầu nhiệm vụ của bài học; 3) Nhấn nút đăng kí bài học (người đăng kí đầu tiên sẽ là nhóm trưởng); 4) Nhóm trưởng thực hiện việc thêm thành viên để mời các tổ viên vào thảo luận. Nếu là đợt sinh hoạt chuyên môn theo cụm thì có thể mời thêm giáo viên ở các trường khác vào nhóm thảo luận.

2.3.3. Các điều kiện thực hiện chỉ dẫn

Để thực hiện hai hình thức này, cần có các điều kiện sau:

- Cần tăng cường thêm sự liên kết giữa giáo viên nhà trường, trong các cụm trường với nhau và với giảng viên sư phạm. Liên hệ này có thể trực tiếp hoặc thông qua các ứng dụng công nghệ. Ngoài ra, để hoạt động hiệu quả cộng đồng học tập, phải xác định rõ các nhu cầu, mục tiêu của cộng đồng giáo viên học tập, từ đó định hướng các nội dung học tập.

- Được trang bị hệ thống quản lý học tập trực tuyến LMS để tổ chức triển khai bồi dưỡng theo hình thức tự học có hỗ trợ của đội ngũ cốt cán và giảng viên sư phạm. Chính việc tự học có hỗ trợ, tương tác này tạo ra sự gắn kết, trao đổi, hình thành và phát triển các cộng đồng học tập giữa giảng viên sư phạm chủ chốt với GVPT; giữa đội ngũ cốt cán với nhau; đội ngũ cốt cán với đại trà và giữa các giáo viên đại trà với nhau.

- Từng thành viên đều phải có nhu cầu tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực nghề nghiệp cũng như trình độ CMNV cho bản thân; qua đó tác động tích cực, lan tỏa trong cộng đồng học tập. Đồng thời, điều quan trọng là cơ chế quản lý, sự vào cuộc của các cấp quản lý, từ tổ chuyên môn, trường phổ thông đến sở, phòng GD&ĐT, kiên trì mục đích phát triển năng lực nghề nghiệp, trình độ CMNV cho GVPT tại cơ sở.

3. KẾT LUẬN

Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 đã đặt ra những yêu cầu cho việc bồi dưỡng CMNV cho GVPT. Thực tiễn thời gian qua cho thấy, hình thức học tập cộng đồng trong nhà trường và mạng lưới trường học kết nối trong bồi dưỡng GVPT đã cho thấy những ưu thế, hiệu quả rõ rệt. Trên cơ sở phân tích một số vấn đề lý luận, nội dung bài viết đã đưa ra những chỉ

dẫn theo phương diện quản lý đối với hình thức cộng đồng học tập trong nhà trường và mạng lưới trường học kết nối nhằm góp phần nâng cao chất lượng bồi dưỡng CMNV cho GVPT thực hiện có chất lượng và hiệu quả Chương trình GDPT 2018. Chúng tôi cho rằng, cần có những nghiên cứu thực tiễn tiếp theo cho việc tổng kết để rút ra các bài học kinh nghiệm đối với việc sử dụng các hình thức bồi dưỡng nghề nghiệp nói chung và CMNV nói riêng, đặc biệt là đối với hai hình thức được nghiên cứu trong bài viết nhằm đáp ứng có chất lượng và hiệu quả những yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT* ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình giáo dục tổng thể, Hà Nội.
2. Vũ Quốc Chung, Nguyễn Văn Cường (2009), Cải cách đào tạo bồi dưỡng giáo viên theo định hướng chuẩn và năng lực nghề nghiệp, *Tạp chí Giáo dục*, (219), kì 1, tr.3- 8.
3. Nguyễn Thị Kim Dung (2019), *Phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên trung học phổ thông theo phương thức tổ chức cộng đồng học tập trong nhà trường*, Báo cáo tổng kết đề tài KHCN cấp Bộ, Mã số B2018-SPH-03HT, Hà Nội.
4. McMillan and Chavis (1986), Sense of Community: A Definition and Theory, *Journal of Community Psychology*, 14(1):6-23.
5. Organization for Economic Cooperation and Development (OECD) (2005), *Education at a Glance: OECD Indicators 2005*, Paris: OECD Publishing. <https://doi.org/10.15345/iojes.2014.02.006>.

SOME THEORETICAL ISSUES ABOUT COMMUNITY LEARNING AT SCHOOL AND SCHOOL NETWORK IN IN-SERVICE PROFESSIONAL TRAINING FOR TEACHERS TO MEET THE REQUIREMENTS OF GENERAL EDUCATION PROGRAM 2018

Abstract: *Developing professional for teachers to meet the requirements of General Education Program 2018 has been implemented in recent years. Beside traditional training methods, some new training programs are implemented effectively. The paper focuses on researching some theoretical issues on the form of community learning at school and school network in in-service professional training for teachers. We also propose some guidelines to implement this program to meet the requirements of General Education Program 2018.*

Keywords: *In-service training, professionals, community learning, blended network school.*